

Số: 07/2024/QĐST-VDS

Lục Ngạn, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ trì phiên họp:* Ông Nguyễn Văn H.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Vĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2024/TLST-VDS ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2024/QĐ-TA ngày 04 tháng 11 năm 2024.

- *Người yêu cầu:* Anh Lăng Văn B, sinh năm 1975; trú tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- *Người bị yêu cầu:* Chị Vy Thị Â, sinh năm 1978; nơi cư trú cuối cùng: thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

* *Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Lăng Văn B trình bày:*

Anh kết hôn với chị Vy Thị Â, sinh năm 1978; quê quán: thôn X (nay là thôn X), xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang và có 02 người con chung. Sau khi kết hôn chị Â về nhà anh sinh sống tại thôn B, xã I, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống đến năm 2008 thì anh và chị Â này sinh mâu thuẫn, chị Â bỏ đi nhưng gia đình không biết chị Â đi đâu, làm gì. Từ khi bỏ đi đến nay chị Â không trở về địa phương, cũng không quay về nhà đẻ ở thôn X, đồng thời cũng không liên lạc với ai. Gia đình anh đã tìm kiếm nhiều lần nhưng vẫn không rõ chị Â đi đâu, làm gì. Nay anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị Â mất tích với lý do từ năm 2008 đến nay, anh và gia đình không biết chị Â ở đâu, không có thông tin gì của chị Â và chị Â không liên lạc hay quay về địa phương.

* Tại biên bản xác minh với địa phương nơi cư trú cuối cùng của chị Vy Thị Â, đại diện địa phương thôn B, xã B cho biết:

Chị Vy Thị Â là công dân thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang nhưng hiện không có mặt tại địa phương, chị Â đi khỏi địa phương từ năm 2008. Hiện nay địa phương không biết thông tin cụ thể chị Â đi đâu, làm gì vì chị Â không trình báo chính quyền địa phương được biết. Hiện tại chị Â không có mặt tại địa phương, không tham gia sinh hoạt hay đóng góp gì cho địa phương.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/10/2024, anh Triệu Văn T trình bày:

Chị Vy Thị Â là chị gái cùng mẹ khác cha với anh. Trước đây chị Â sống cùng mẹ đẻ là bà Vy Thị T1 và anh tại thôn X (nay là thôn X), xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang). Đến năm 1996 thì chị Â kết hôn với anh Lăng Văn B và chuyển về sinh sống cùng anh B tại thôn B, xã I, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến năm 2008, chị Â và anh B này sinh mâu thuẫn, chị Â bỏ đi đâu thì gia đình anh không rõ, chị Â cũng không quay về nhà mẹ đẻ. Hiện chị Â đi đâu, làm gì thì gia đình anh không biết.

* Tại biên bản xác minh ngày 29/10/2024, đại diện địa phương thôn X, xã B cho biết:

Chị Vy Thị Â là con đẻ của bà Vy Thị T1, bó đẻ chị Â đã chết. Trước đây chị Â sinh sống cùng mẹ đẻ ở thôn X (nay là thôn X), xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang). Đến năm 1996 chị Â kết hôn và chuyển về sinh sống tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Từ khoảng năm 2008 đến nay, địa phương không thấy chị Â quay trở về nhà mẹ đẻ. Do chị Â là công dân thôn B nên địa phương không nắm được chị Â đi đâu, làm gì.

* Tại phiên họp:

Người yêu cầu anh Lăng Văn B vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố chị Vy Thị Â mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang có quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Dương sự đã thực hiện đúng theo quy định. Về nội dung: Căn cứ Điều 27, Điều 35, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị:

Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lăng Văn B: Tuyên bố mất tích đối với chị Vy Thị Â, sinh năm 1978; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Ngoài ra còn đề nghị về lệ phí giải quyết việc sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chúng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Lăng Văn B đề nghị Tòa án tuyên bố chị Vy Thị Â mất tích. Chị Vy Thị Â có nơi cư trú cuối cùng là thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tại Công văn số 2229/QLXNC ngày 09 tháng 7 năm 2024 của phòng Q Công an tỉnh B cung cấp thông tin chị Vy Thị Â không có thông tin xuất nhập cảnh. Căn cứ vào khoản 3, Điều 27; điểm a, khoản 2, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xác định quan hệ pháp luật của vụ việc là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về nội dung: Chị Vy Thị Â là công dân thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Từ năm 2008 đến nay thì không còn thấy chị Vy Thị Â có mặt ở địa phương, chị Â bỏ đi đâu không rõ. Anh Lăng Văn B có thông báo tìm kiếm nhiều lần và áp dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm chị Vy Thị Â nhưng không có kết quả. Nay anh Lăng Văn B yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vy Thị Â mất tích. Sau khi việc dân sự được thụ lý theo đơn yêu cầu của anh Lăng Văn B, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi cư trú cuối cùng của chị Â xác định chị Vy Thị Â bỏ nhà đi từ năm 2008, đến nay không có tin tức gì, chị Â không quay về địa phương và cũng không có đóng góp gì cho địa phương. Xác minh với gia đình chị Â và chính quyền địa phương nơi gia đình mẹ đẻ chị Â cư trú được biết chị Â kết hôn và chuyển về sinh sống tại nhà anh Lăng Văn B từ năm 1996, đến năm 2018 chị Â bỏ đi đâu không rõ, không liên lạc với gia đình và cũng không quay về nhà đẻ.

[3] Tòa án đã ban hành Quyết định số 05/2024/QĐ-TA ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Vy Thị Â. Đài Tiếng nói Việt Nam đã phát sóng nhắn tin tìm chị Vy Thị Â trong 03 ngày liên tiếp (các ngày 05, 06, 07/7/2024); B1 đã nhắn tin tìm chị Vy Thị Â trên ba số liên tiếp (số E, 54, 55 ra ngày 03, 05, 10/7/2024). Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về chị Vy Thị Â.

[4] Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích*”. Do vậy, việc anh Lăng Văn B yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vy Thị Â mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại các Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về lệ phí: Anh Lăng Văn B phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lăng Văn B: Tuyên bố mất tích đối với chị Vy Thị Â, sinh năm 1978; nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lăng Văn B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- UBND xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu